

Số: /QĐ-PTP

Biên Hòa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán thu, chi năm 2025
của Phòng Tư Pháp thành phố Biên Hòa

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP THÀNH PHỐ

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 6569/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho Phòng Tư pháp thành phố Biên Hòa;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi năm 2025 của Phòng Tư pháp thành phố Biên Hòa (kèm theo Biểu mẫu).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Lãnh đạo, bộ phận tài chính và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - kế hoạch;
- Phòng Văn hóa và Thông tin (p/h công khai);
- Như điều 3;
- Lưu: VT; Kế toán.

Lê Văn Trung

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: PHÒNG TƯ PHÁP

Chương: 614

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PTP ngày tháng năm 2024 của
Phòng Tư pháp)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

		Đvt: đồng
Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí	350.000.000
1.1	Lệ phí	300.000.000
	- Lệ phí hộ tịch:	300.000.000
1.2	Phí	50.000.000
	- Phí chứng thực	50.000.000
2	Số thu khác	0
	- Thu từ hoạt động dịch vụ (dịch thuật):	0
3	Chi từ nguồn thu phí để lại:	25.000.000
3.1	Chi quản lý hành chính	25.000.000
a	Kinh phí thực hiện tự chủ	25.000.000
	- Phí chứng thực:	25.000.000
	- Hoạt động dịch vụ (dịch thuật):	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
4	Số phí, lệ phí nộp ngân sách Nhà nước	325.000.000
4.1	Lệ phí	300.000.000
	- Lệ phí Hộ tịch	300.000.000
4.2	Phí	25.000.000
	- Phí chứng thực (50%):	25.000.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.572.600.000
1	Chi quản lý hành chính	2.572.600.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.125.000.000

1.1.1	Thanh toán cá nhân:	1.450.000.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp:	1.450.000.000
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	675.000.000
	- Kinh phí hoạt động	607.500.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	67.500.000
1.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	447.600.000
1.2.1	Kinh phí hỗ trợ tết Nguyên đán	9.600.000
1.2.2	Kinh phí tuyên truyền-chuẩn tiếp cận pháp luật	170.000.000
	- Kinh phí hoạt động	153.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	17.000.000
1.2.3	Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	150.000.000
	- Kinh phí soạn thảo văn bản	135.000.000
	Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	15.000.000
1.2.4	Kinh phí theo dõi thi hành pháp luật	35.000.000
	- Kinh phí hoạt động	31.500.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	3.500.000
1.2.5	Kinh phí hoạt động cho việc thu lệ phí hộ tịch	63.000.000
	- Kinh phí hoạt động	65.700.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	6.300.000
1.2.6	Kinh phí phần mềm HTCv-TL	20.000.000